TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:192/2017/HSST.
Ngày: 16/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP. HCM.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh

2/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bình Chánh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 197/2017/HSST ngày 18/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thạch H**; (Tên gọi khác: Trần Trọng H); Sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKHKTT: 16/6D ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơme; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Thạch H, sinh năm 1972; Họ tên mẹ: Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1975; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 25/9/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động - Xã hội Phú Đức trong thời hạn 24 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Ngày 01/10/2014, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú; Tạm giam ngày 20/5/2017; Bị cáo có mặt tại tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: C4/16 ấp 3, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1975, Nơi ĐKHKTT: 16/6D ấp 2, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người làm chứng:

1/ Ông Hồ Thanh Đ, sinh năm 1984; Nơi cư trú:16/26/15 Mạc Hiển Tích, phường L, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

2/ Ông Huỳnh Phước T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: C14/26 khu phố 3, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Thạch H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/5/2017, Thạch H điều khiển xe mô tô biển số 52N2 – 7400 lưu thông từ hướng Quốc lộ 1A về đường Bình Thuận – Chợ Đệm. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố 3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh thì H phát hiện chị Nguyễn Thị Ngọc Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 59N2 – 469.90 lưu thông chiều ngược lại trong túi quần bên trái phía trước có nhô ra bên ngoài 01 điện thoại di động hiệu VIVO loại V5. Lúc này, H nảy sinh ý định cướp giật điện thoại bán lấy tiền tiêu xài nên quay đầu xe lại lưu thông cùng chiều xe chị Đ. Khi đến trước nhà số C3/16 khu phố 3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh thì H điều khiển xe áp sát từ phía sau xe chị Đ vượt lên dùng tay phải giật điện thoại di động của chị Đ đưa lên miệng ngậm rồi tăng ga bỏ chạy một đoạn rồi lấy điện thoại bỏ vào túi quần và điều khiển xe chạy vào đường Tập đoàn 711. Lúc này, chị Đ tri hô "Cướp, cướp" và đuổi theo. Cùng lúc này, anh Hồ Thanh Đ, Huỳnh Phước T là cán bộ Cảnh sát phòng cháy chữa cháy Công an huyện Bình Chánh đang điều khiển xe lưu thông ngược chiều phát hiện nên đuổi theo bắt giữ được H cùng tang vật giao cho Công an thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh. Công an thị trấn tiếp nhận đối tượng cùng vật chứng, lập hồ sơ ban đầu chuyển Công an huyện Bình Chánh điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra thì bị cáo Thạch H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Căn cứ vào kết quả định giá tài sản số 1746/HĐĐG - TTHS - TCKH ngày 07/9/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Bình Chánh xác định: Điện thoại di động hiệu VIVO lại V5 có giá trị là 7.992.000 đồng.

Vật chứng trong vụ án: 01 điện thoại di động hiệu VIVO loại V5; 01 xe mô tô biển số 52N5 – 7400.

Tại bản Cáo trạng số 185/CTr - VKS ngày 25/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Thạch H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ huật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Thạch H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Thạch H từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo Thạch H tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 29 - 40); phù hợp với lời khai của người bị hại Nguyễn Thị Ngọc Đ (BL: 56 - 61); phù hợp với lời khai của những người làm chứng Hồ Thanh Điền, Huỳnh Phước Thuận (BL: 30 – 35; 44 – 49); phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, kết quả định giá…cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào 10 giờ ngày 20/5/2017, bị cáo Thạch H đã thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô biển số 52N5 – 7400 cướp giật 01 điện điện thoại di động hiệu ViVo loại V5 của chị Nguyễn Thị Ngọc Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 52N2 – 469.90 trước số nhà C3/16 đường Bùi Thanh Khiết thuộc khu phố 3, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh.

Tài sản mà bị cáo cướp giật có giá trị là có giá trị 7.992.000 đồng. (Theo Công văn số 1746/HĐĐG - TTHS - TCKH ngày 07/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh).

Với những tình tiết được chứng minh trên đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch H đã phạm tội "Cướp giật tài sản" được qui định tại Điều 136 Bộ luật Hình sự; nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng với bản tính tham lam, biếng lười lao động bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh, thực hiện hành vi cướp giật tài sản ngay trên đường có nhiều người qua lại mà không sợ bắt giữ; điều đó chứng tỏ ý thức chiếm đoạt tài sản của bị cáo là rất cao, mong muốn thực hiện tội phạm đến cùng. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải tiếp tục chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian thì mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo dùng xe mô tô làm phượng tiện phạm tội là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt cần áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo là phù hợp.

Ngoài tình tiết định khung hình phạt nêu trên thì bị cáo có nhân thân xấu, Hội đồng xét xử cần lưu ý đến tình tiết này mà có mức án phù hợp khi lượng hình đối với bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thấy được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo phạm tội lần đầu, tài sản đã kịp thời thu hồi giao trả cho người bị hại, thiệt hại chưa xảy ra, người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo (BL: 77). Hội đồng xét xử nghĩ có chiếu cố giảm nhẹ phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo điểm p, g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO loại V5, Cơ quan điều tra đã làm thủ tục giao trả cho người bị hại theo Biên bản trao trả tang vật, tài sản được lập vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 20/5/2017 (BL: 27). Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với xe mô tô biển số 52N5 – 7400, qua xác minh xe này có biển số thật là 59C2 – 083.11 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị Ngọc L là mẹ bị cáo, bà L cho bị cáo mượn làm phương tiện đi lại bà không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên không có lỗi, Cơ quan điều tra đã làm thủ tục giao trả xe này lại cho bà theo qui định pháp luật.

Đối với biển số xe 52N5 – 7400, qua giám định là biển số xe giả sẽ tịch thu tiêu hủy theo điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn thể hiện người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn cũng như không có khả năng nộp phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thạch H (Trần Trọng H) phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p, g khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch H (Trần Trọng H) 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2017.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thạch H (Trần Trọng H).

Về vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe mô tô 52N5 – 7400, là biển số giả (vật chứng này đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 19/10/2017).

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bà Loan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận toàn sao bản án hoặc bán án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Toà án TP.HCM;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục thi hành án DS H. Bình Chánh;
- Sở Tư pháp, TP.HCM;
- Công an PC53;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Sơn